



TÀI LIỆU HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM

Mã số doanh nghiệp: 0102186593

Trụ sở chính: Tầng 03, TTTM Grand Plaza, số 117 đường Trần Duy Hưng, phường
Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

SĐT: 0243.555.8999 - Fax: 0243.555.8990

MỤC LỤC

QUY CHẾ LÀM VIỆC	3
NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT.....	9
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	11
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	17
BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT.....	27
TỜ TRÌNH 01.....	31
TỜ TRÌNH 02.....	32
TỜ TRÌNH 03.....	33
TỜ TRÌNH 04.....	34
TỜ TRÌNH 05.....	35
TỜ TRÌNH 06.....	40
TỜ TRÌNH 07.....	42
TỜ TRÌNH 08.....	45
TỜ TRÌNH 09.....	46

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM

STT	Nội dung	Thời gian
1	Đón tiếp Đại biểu dự họp. Đăng ký cổ đông tham dự Đại hội và phát tài liệu họp.	14h00 – 14h30
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;	14h30 – 15h00
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;	
	Khai mạc Đại hội; Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch; Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.	
	Chủ tọa Đại hội giới thiệu chương trình Đại hội; Thông qua Quy chế tổ chức; Nguyên tắc biểu quyết và lấy ý kiến bổ sung cho chương trình.	
3	1. Báo cáo của ban Tổng Giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2023; 2. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023; 3. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;	15h00 – 15h30
4	1. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; 2. Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2022, Kế hoạch kinh doanh năm 2023; 3. Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2023; 4. Tờ trình thông qua Thù lao năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 của HĐQT và BKS; 5. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; 6. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu ESOP; 7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ; 8. Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT và BKS; 9. Tờ trình chấp thuận ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.	15h30 – 15h50
5	Đại hội thảo luận báo cáo, các tờ trình	15h50 – 16h45
6	Đại hội nghỉ giải lao	16h45 – 17h00
7	Đại hội tiến hành biểu quyết và công bố kết quả kiểm phiếu	17h00 – 17h25
8	Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ	17h25 – 17h30
9	Bế mạc	17h30

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu Tư IDJ Việt Nam;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu Tư IDJ Việt Nam.

Đại hội đạt được sự đồng thuận cao nhất của các cổ đông, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần Đầu Tư IDJ Việt Nam. Hội đồng quản trị Công ty xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ và xây dựng;
- Vì quyền lợi của các cổ đông;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

- 1.1 Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu Tư IDJ Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Công ty” hoặc “IDJ”).
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.
- 1.3 Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu:

- 2.1 Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch;
- 2.2 Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Toàn bộ cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (ngày 13/04/2023), Ban tổ chức Đại hội và các đối tượng khác theo thẩm quyền phê duyệt của Chủ tọa Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

4.1 Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- a. Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- b. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:
 - Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.
 - Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm Thư mời (thông báo mời) họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty.
- c. Được ban Tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
- d. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết, Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản và Phiếu bầu cử (trong đó có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông:
 - Phiếu biểu quyết có các thông tin về tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự;
 - Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản có thông tin về mã số cổ đông và trình bày nội dung xin ý kiến thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội;
 - Giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu theo phương thức bầu dồn phiếu và tại Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.
- e. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban kiểm phiếu đang tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

4.2 Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- a. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;
- b. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:
 - Giấy mời tham dự Đại hội;
 - Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực.
 - Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm thư mời họp Đại hội (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội: Trường hợp Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi Cổ đông đó; Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/ tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được

đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân/ tổ chức đó); Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

c. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách Cổ đông hoặc/ và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra tư cách Cổ đông.

d. Các cổ đông/đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

e. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông/ đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

f. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như có ý kiến khác với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

g. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội:

5.1 Chủ tọa đại hội:

Chủ tọa đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền phải là thành viên trong Hội đồng quản trị.

5.2 Chủ tọa đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự;

b. Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), hoặc Đoàn chủ tọa (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;

c. Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

d. Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến thời điểm khác và tại địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
- Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

6.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch Hội đồng quản trị đề cử và thông qua tại Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân/ Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);
- Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Phiếu biểu quyết, Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội;
- Tổng hợp và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

6.2 Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Phiếu biểu quyết, Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Thư ký Đại hội:

7.1 Ban thư ký do Chủ tọa đề cử, được Đại hội thông qua bằng biểu quyết để giúp việc Đại hội. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.

7.2 Ban Thư ký thực hiện công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa, có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội;
- Soạn thảo và trình bày Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 8. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu:

8.1 Ban Kiểm phiếu do Chủ tịch Hội đồng quản trị đề cử và thông qua tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

8.2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết;
- Thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;
- Phát và thu Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Xác nhận thông tin hợp lệ phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Ghi nhận kết quả của Phiếu biểu quyết và Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Tổng hợp và báo cáo trước Đại hội đối với những vấn đề được thông qua, không thông qua theo đúng Quy chế biểu quyết đã được Đại hội thông qua;
- Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên HĐQT và BKS theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông;

- Tổng hợp, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả trước Đại hội trước khi thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông;
- Thực hiện nhiệm vụ được giao khác.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội :

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội:

10.1 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

10.2 Trình tự tiến hành Đại hội được quy định chi tiết, cụ thể tại Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên:

11.1 Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến các nội dung sau đây được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- Tổ chức lại, giải thể công ty.

11.2 Trừ trường hợp quy định tại Khoản 11.1 nêu trên, các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ đông dự họp tán thành.

Điều 12. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành:

12.1 Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 9 quy chế này thì trong vòng 30 ngày, kể từ ngày họp lần thứ nhất thì phải triệu tập đại hội lần thứ hai.

12.2 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì trong vòng 20 ngày, kể từ ngày họp lần thứ hai thì phải triệu tập đại hội lần thứ ba.

12.3 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông và thư ký cuộc họp chịu trách nhiệm về tính chính xác của Biên bản và phải tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại công ty.

**CHƯƠNG IV
CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

Điều 14. Một số quy định khác :

14.1 Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời phân công người trong Đoàn chủ tọa hoặc ban lãnh đạo giải đáp các thắc mắc của cổ đông;

14.2 Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tọa đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi có tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

**CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế :

Quy chế này bao gồm 5 chương, 15 Điều, được Ban tổ chức Đại hội Công ty cổ phần Đầu Tư IDJ Việt Nam áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần đầu tư IDJ Việt Nam và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Lưu HC, HĐQT./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Duy Hưng

NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu Tư IDJ Việt Nam.

I. Nguyên tắc biểu quyết

- Đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và chính xác.
- Cổ đông, đại diện cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam bằng hình thức sử dụng “Phiếu biểu quyết” và “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản”.
- Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu do được ủy quyền.
- “Phiếu biểu quyết” và “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản” được in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam.
- “Phiếu biểu quyết” và “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản” chỉ có giá trị nếu phiếu đó hợp lệ theo quy định.
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số cổ phần của các phiếu biểu quyết hợp lệ và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp.

1. Quy định chung

- Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình, nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) tham dự Đại hội đồng cổ đông có quyền biểu quyết sẽ được phát 01 Phiếu biểu quyết và 01 Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản, dùng để biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội.
- Phân loại Phiếu biểu quyết và Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản:
 - + Phiếu hợp lệ: là Phiếu in sẵn theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty, Phiếu không bị rách rưới, không bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa và có đánh dấu/ý kiến theo đúng quy định trên Phiếu.
 - + Phiếu không hợp lệ: là Phiếu không đúng theo quy định của Phiếu hợp lệ.

2. Cách thức biểu quyết

- Đối với các Nội dung tờ trình tại Đại hội, các Cổ đông đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác thì điền ý kiến trả lời vào “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản” của từng nội dung và nộp cho Ban kiểm phiếu tại Đại hội. Trường hợp cổ đông không điền ý kiến trả lời tại “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản” thì sẽ ghi nhận cổ đông đó cho ý kiến khác.

- Khi biểu quyết thông qua các nội dung khác tại Đại hội, các Cổ đông đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác thì lần lượt giơ “Phiếu biểu quyết” lên, mặt trước của Phiếu hướng về phía Chủ tọa Đại hội.

3. Tổng hợp kết quả

- Sau mỗi lần biểu quyết bằng “Phiếu biểu quyết”, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả số lượng hoặc tỷ lệ biểu quyết.
- Đối với nội dung biểu quyết bằng “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản”, kết quả biểu quyết sẽ được Ban kiểm phiếu tổng hợp và thông báo kết quả trước khi thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông.
- Mọi khiếu nại, thắc mắc về việc liên quan đến biểu quyết sẽ được giải quyết ngay tại Đại hội.
- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

II. Thông qua kết quả biểu quyết

1. Các Nghị quyết, Quyết định, Tờ trình của Đại hội chỉ có giá trị khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 50% trở lên tổng số quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
2. Đối với các Quyết định, Tờ trình của Đại hội liên quan đến việc Sửa đổi và bổ sung Điều lệ; Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; Tổ chức lại, giải thể công ty sẽ chỉ được thông qua khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 65% trở lên tổng số quyền biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

III. Hiệu lực

Nguyên tắc, Thẻ lệ biểu quyết và phát biểu có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông;
- Lưu HC, HĐQT./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Duy Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu Tư IDJ Việt Nam;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh và Công tác quản trị - Điều hành của Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam.

Ban Tổng Giám đốc xin báo cáo trước Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Đầu Tư IDJ Việt Nam các nội dung sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

1. Đánh giá tình hình chung năm 2022

Nền kinh tế Việt Nam năm 2022 khởi sắc trên hầu hết các ngành, lĩnh vực; GDP năm 2022 tăng 8,02% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng cao nhất trong một thập kỷ qua. Kim ngạch xuất khẩu, giải ngân vốn FDI, thu ngân sách, số lượng doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động đều có kết quả khả quan nhờ Chính phủ triển khai quyết liệt, tích cực các nhiệm vụ, giải pháp để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế thế giới sẽ tiếp tục khó khăn, tăng trưởng toàn cầu năm 2022 hạ thấp đáng kể so với thời điểm đầu năm 2022 bởi xung đột quân sự địa chính trị ở một số khu vực; lạm phát duy trì ở mức cao, nhất là ở châu Âu và Mỹ; xu hướng tăng lãi suất, chính sách thắt chặt tiền tệ và nguy cơ suy thoái toàn cầu;... Việc siết chặt các kênh huy động vốn như trái phiếu, tín dụng sẽ có những tác động ngắn hạn nhất định đến nhiều ngành nghề kinh doanh, sản xuất và dịch vụ trong nước, trong đó có bất động sản. Hiện tượng sốt đất, bong bóng gần như không còn xuất hiện, hoạt động đầu cơ giai đoạn này gần như bị triệt tiêu. Việc sử dụng đòn bẩy tài chính mua nhà để đầu tư phải được tính toán một cách thận trọng, hướng vào những sản phẩm phục vụ nhu cầu thực trên nền tảng phải cân nhắc kỹ càng những biến số vĩ mô, địa chính trị xung quanh, đề phòng thị trường sẽ có những diễn biến tiêu cực.

Đánh giá chung về tình hình giao dịch bất động sản trong năm 2022 có dấu hiệu sụt giảm nhưng IDJ Việt Nam nhận định thị trường bất động sản chưa rơi vào suy thoái bởi sự quan tâm và nhu cầu vẫn ở mức cao. Ngày 03/04/2023 Chính phủ đã chính thức ban hành nghị định số 10/2023/NĐ-CP, trong đó nghị định đã bổ sung nhiều quy định mới quan trọng liên quan đến bất động sản nghỉ dưỡng, bất động sản trên đất thương mại dịch vụ.. IDJ là một Công ty BĐS với nhiều dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng, condotel, do vậy, với những quy định pháp lý rõ ràng hơn đối với loại hình BĐS nghỉ dưỡng sẽ là căn cứ để khơi thông những vướng mắc đang tồn đọng của thị trường bất động sản, là tiền đề để

huy động tối đa nguồn lực, tiềm năng của thị trường, từ đó giúp thị trường có bước phát triển mới.

2. Báo cáo đánh giá của Ban điều hành

2.1. Kết quả kinh doanh năm 2022

Trong thời điểm toàn thị trường gặp khó khi hàng loạt chính sách về vốn, từ tín dụng đến trái phiếu, bị thắt chặt, IDJ Việt Nam là một trong số ít doanh nghiệp bất động sản vẫn duy trì được đà tăng trưởng tốt, các dự án của công ty vẫn liên tục được triển khai, đáp ứng được cả yêu cầu về tiến độ và chất lượng. Hàng loạt dự án trọng điểm của APEC đã cán đích: dự án APEC Diamond Park Lạng Sơn với tổng doanh thu 2.000 tỷ đồng, dự án Apec Mandala Wyndham Mũi Né với tổng doanh thu 3.500 tỷ đồng, dự án APEC Mandala Wyndham Hải Dương với tổng doanh thu 230 tỷ...

Những con số trên là những tín hiệu vui mừng về sự phục hồi, phản ánh nỗ lực của APEC trong một năm đầy thách thức. Với phương châm cam kết mang đến cho khách hàng các sản phẩm chất lượng, Công ty lựa chọn các đối tác thiết kế, nhà thầu tư vấn giám sát dự án, nhà thầu thi công hay đơn vị vận hành. Có thể kể đến các đơn vị thiết kế hàng đầu như Kume, Zoo, Kaze, HBA... các nhà thầu như Ricons, Vinaconex, Delta; ... sản phẩm của IDJ Việt Nam khi bàn giao đến khách hàng nhận được nhiều sự khen ngợi cũng như công nhận của ban lãnh đạo tỉnh, địa phương.

IDJ Việt Nam đã ghi kết quả kinh doanh trên BCTC hợp nhất năm 2022 với doanh thu đạt 816,8 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 180,9 tỷ đồng. Kết quả kinh doanh tích cực là minh chứng cho chiến lược hoạt động kinh doanh của công ty trong thời điểm thị trường bất động sản còn nhiều khó khăn, thách thức. Phần lớn tỉ trọng doanh thu ghi nhận từ việc bàn giao sản phẩm thuộc dự án Apec Diamond Park Lạng Sơn, dự án Apec Mandala Wyndham Hải Dương, và Apec Mandala Wyndham Mũi Né. Tổng tài sản của Công ty tăng 1,37 lần so với năm 2021.

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
1	Doanh thu thuần	893.402.743.536	816.873.483.814
2	Lợi nhuận trước thuế	253.909.550.770	180.889.258.471
3	Lợi nhuận sau thuế	202.885.726.036	147.512.945.421

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2022)

2.2. Tình hình triển khai hoạt động kinh doanh năm 2022

Với ý thức tiên phong của doanh nghiệp, IDJ Việt Nam luôn thể hiện sự cam kết là chủ đầu tư có trách nhiệm, luôn gắn liền lợi ích của doanh nghiệp với lợi ích của cộng đồng. Mỗi vùng đất mới, thị trường mới mà IDJ Việt Nam đặt chân đến đều có chung một định hướng: không làm các sản phẩm công nghiệp rập khuôn mà luôn đổi mới sáng tạo, tạo ra các sản phẩm có concept độc đáo, công trình mang tính biểu tượng, vừa phù hợp với xu hướng thị trường, với túi tiền đầu tư của khách hàng, vừa tôn vinh nét đẹp văn hóa địa phương.

Các dự án được phát triển chuyên nghiệp với sự tham gia của các kiến trúc sư xuất sắc, các nhà thầu thi công tên tuổi hàng đầu và các đơn vị tư vấn, quản lý chuyên nghiệp, hướng đến tạo ra một quần thể có hệ sinh thái đa dạng với đầy đủ các dịch vụ tiện ích mang lại giá trị cho khách hàng, phù hợp với chiến lược phát triển du lịch của địa phương. Kiên định với tầm nhìn và chiến lược dài hạn đã đặt ra, thương hiệu IDJ Việt Nam được cổ đông và nhà đầu tư đánh giá cao về tính bền vững trong quản trị, đột phá trong kinh doanh, liên tục đưa ra thị trường nhiều sản phẩm vượt trội đáp ứng được thị hiếu và các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Ngày 16/03/2023, IDJ vinh dự lọt trong Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2023 tại bảng xếp hạng FAST500, với vị trí thứ 36 trên bảng xếp hạng. Có thể thấy, IDJ Việt Nam ngày càng khẳng định vị thế thương hiệu Việt uy tín hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư và phát triển BĐS nghỉ dưỡng tại Việt Nam, góp phần thúc đẩy du lịch Việt vươn xa toàn cầu.

Tình hình triển khai các dự án của IDJ trong năm 2022 như sau:

Dự án APEC Diamond Park Lạng Sơn – Giai đoạn 1: Năm 2022 - 2023, Apec Diamond Park Lạng Sơn triển khai bán và bàn giao 229 căn shophouse. Doanh thu ghi nhận tại dự án Lạng Sơn là 1.200 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận từ dự án là 302 tỷ đồng.

Dự án APEC Mandala Wyndham Hải Dương: Dự án trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê APEC Mandala Wyndham Hải Dương với quy mô 182 căn hộ và 122 shop thương mại, giá bán định vị ở mức 20 - 39 triệu/m² cho sản phẩm căn hộ, 33 – 54 triệu/m² cho sản phẩm shop thương mại. Tổng doanh thu dự kiến ghi nhận của dự án là 334 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 52 tỷ đồng.

Dự án APEC Mandala Wyndham Mũi Né: Apec Mandala Wyndham Mũi Né đã cất nóc từ cuối tháng 12/2020. Năm 2022 – 2023, Dự án đang trong quá trình hoàn thiện và bàn giao cho khách hàng. Doanh thu dự kiến ghi nhận từ dự án là 3.575 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt dự kiến 568 tỷ đồng.

Dự án APEC Mandala Grand Phú Yên: Trong năm 2022, IDJ Việt Nam đã hoàn thành công tác Chấp thuận tổng mặt bằng, phương án kiến trúc dự án, xin thỏa thuận cao độ tỉnh không, hoàn thiện việc nộp tiền trúng đấu giá vào ngân sách nhà nước và ký hợp đồng thuê đất, cấp Giấy chứng nhận sử dụng đất của dự án. Hiện nay, IDJ Việt Nam đang tiếp tục triển khai hồ sơ thẩm định Thiết kế cơ sở nộp Bộ xây dựng thẩm định. Hồ sơ Đánh giá tác động môi trường trình Sở Tài nguyên Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

APEC Diamond Park Lạng Sơn – Giai đoạn 2: Tính đến hết tháng Quý III/2022, IDJ Việt Nam đã đầu tư xây dựng đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật như đường giao thông nội bộ, hệ thống thoát nước, hệ thống chiếu sáng, cây xanh, ... tại Khu đô thị

thương mại, căn hộ và shophouse Diamond Park. Hiện nay, IDJ Việt Nam đang tiếp tục triển khai hồ sơ pháp lý dự án phân cao tầng trình UBND tỉnh phê duyệt.

Cụm công nghiệp Nam Hồng – Hồng Phong: Công ty IDJ Việt Nam đang thực hiện thủ tục điều chỉnh Quy hoạch trình UBND tỉnh Hải Dương. Sau khi được chấp thuận chủ trương, Công ty sẽ tiến hành các thủ tục chuẩn bị đầu tư và giải phóng mặt bằng (GPMB).

Apec Dubai Tower Ninh Thuận: Đang trong quá trình hoàn thành GPMB, các thủ tục pháp lý liên quan.

Apec Infinity Tower Thái Nguyên: Đang trong quá trình hoàn thành GPMB, các thủ tục pháp lý liên quan.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

Trong năm 2023, IDJ tiếp tục tập trung phát triển kinh doanh trong lĩnh vực cốt lõi là bất động sản, ưu tiên các thị trường có cơ hội phát triển, chỉ đầu tư vào các dự án có đầy đủ điều kiện triển khai, tạo dòng tiền nhanh và hiệu quả. Các căn hộ nghỉ dưỡng condotel, shophouse, nhà ở cao tầng cùng các hạng mục được thi công, hoàn thiện chất lượng cao nhất sẽ tiếp tục được IDJ khai thác tại những dự án tiềm năng, và đẩy mạnh chiến lược chào bán sản phẩm nhà ở, khách sạn cao cấp đáp ứng thị hiếu của thị trường.

Năm 2022, Công ty cũng đã phát hành tăng vốn thành công, đưa quy mô vốn lên hơn 1.730 tỷ đồng. Có thể thấy IDJ có nền tảng tài chính vững vàng hoàn thành các dự án, thực hiện các kế hoạch kinh doanh, M&A đầy tham vọng giúp IDJ có thể chủ động nguồn vốn để triển khai thực hiện các dự án. Ngoài ra, IDJ còn có khả năng huy động vốn bằng hình thức vay ngân hàng, liên doanh cùng với các doanh nghiệp, nhà đầu tư và phát hành trái phiếu công trình, cổ phiếu trên thị trường chứng khoán. Chủ trương phát triển đúng hướng, dẫn đầu thị trường, sản phẩm sát với phân đông khách hàng, nguồn đất sạch thông qua đấu giá công ty chủ động chiến lược đầu tư, bán hàng.

Đồng thời IDJ cũng đang xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái của mình với việc phát triển thương hiệu khách sạn Mandala Hotel & Spa và hệ thống quản lý khách sạn Swiss Hospitality, theo đó dự án được phát triển song hành để tận dụng tối ưu những lợi thế của IDJ và hỗ trợ cho lĩnh vực đầu tư bất động sản, tạo thành hệ sinh thái khép kín.

Ban lãnh đạo IDJ đã xây dựng đội ngũ nhân sự sáng tạo bên trong, để tạo ra năng lực triển khai nhanh, mạnh mẽ và luôn đưa ra các sản phẩm đột phá trên thị trường. Bên cạnh đó, IDJ cũng xây dựng một hệ thống bán hàng chuyên nghiệp, để đưa sản phẩm đến khách hàng một cách nhanh chóng. Trong quá trình phát triển dự án, Công ty tiếp tục định hướng phát triển xanh và tăng giá trị đóng góp cho xã hội từ những tiêu chuẩn của sản phẩm.

Thúc đẩy tiến trình số hóa là một điểm đáng kể trong nỗ lực gia tăng nội lực của IDJ. Công ty đã rất quyết tâm trong việc nâng cao hạ tầng kỹ thuật số và các ứng dụng công nghệ khác. Sự đầu tư này không chỉ giúp gia tăng hiệu quả hoạt động và góp phần nâng cao khả năng kiểm soát nội bộ, hạn chế rủi ro

Dự kiến nhu cầu của các nhà đầu tư đối với các bất động sản du lịch sẽ tăng lên đáng kể khi pháp lý ngày càng ủng hộ đối với loại hình bất động sản nghỉ dưỡng như condotel và việc cấp sổ đỏ đã tháo gỡ rất nhiều khó khăn, tạo làn sóng mới cho thị trường. Giờ đây các nhà đầu tư sẽ có đầy đủ điều kiện huy động vốn hơn từ các tổ chức tín dụng để tham gia vào lĩnh vực đầy hấp dẫn này. Do vậy công ty cần chuẩn bị và mở rộng quỹ đất thông qua việc phát triển các dự án mới và các hoạt động mua bán sáp nhập, mở rộng quỹ đất tại các tỉnh Phú Yên, Bình Thuận, Ninh Thuận, Phú Quốc.... để chuẩn bị dự án cho tương lai. Để làm hoàn thành các nội dung trên, HĐQT cũng trình ĐHCĐ thường niên năm 2023 kế hoạch phát hành cổ phiếu nhằm tăng nguồn vốn chủ sở hữu, tăng vốn điều lệ, góp phần giúp IDJ đủ điều kiện triển khai các dự án đầu tư tiềm năng. Các dự án sẽ được Ban Tổng giám đốc và HĐQT xem xét, phân tích tính khả thi, lợi nhuận dự án nhằm đem lại hiệu quả sử dụng vốn cao nhất trong việc sử dụng vốn.

2. Kế hoạch triển khai hoạt động kinh doanh năm 2023

2.1. Bất động sản

Bằng sự đổi mới sáng tạo, các công trình của IDJ đã và đang được đánh giá là những công trình mang tính biểu tượng và nghệ thuật, tôn tạo giá trị bản sắc, kiến trúc văn hoá và niềm tự hào Việt Nam, phù hợp với mỗi vùng miền mà doanh nghiệp này đầu tư. Các sản phẩm của IDJ đảm bảo tiêu chí 5 sao nhưng giá thành hợp lý với chế độ thanh toán linh hoạt cho các nhà đầu tư. Do đó, hầu như các sản phẩm của IDJ khi tung ra đều đảm bảo sự hấp thụ tốt, hứa hẹn trở thành điểm hút về du lịch, phát triển thương mại - dịch vụ khi dự án đi vào hoạt động.

Chiến lược giai đoạn 2023 – 2024 của IDJ Việt Nam sẽ tập trung lấy sự ổn trọng, chậm mà chắc làm trọng tâm. IDJ Việt Nam không phát triển thêm nhiều dự án mới mà sẽ tập trung vào phát triển, hoàn thiện và vận hành tốt các dự án đang có. Đồng thời đẩy nhanh tốc độ thi công, hoàn thiện để đảm bảo bàn giao đúng hạn cho khách hàng, đẩy nhanh tốc độ bán hàng để tạo ngay doanh thu và đảm bảo kế hoạch SXKD hàng năm, tối ưu tối đa vòng quay vốn lưu động. IDJ Việt Nam cũng chú trọng tạo hệ sinh thái khép kín cho BĐS nghỉ dưỡng, chủ động mọi khâu từ thiết kế, xây dựng, marketing, bán hàng đến vận hành, đảm bảo nguồn khách hàng ổn định, gia tăng giá trị của bất động sản các nhà đầu tư. Đặc biệt, IDJ Việt Nam tập trung nâng cao năng lực tài chính từ nhiều nguồn vốn khác nhau để đảm bảo sức khỏe tài chính của Công ty như nguồn vốn từ cổ đông, nguồn vốn của từ chủ sở hữu, nguồn vốn từ khách hàng, nguồn vốn từ Ngân hàng, nguồn vốn từ việc phát hành trái phiếu. Trong đó, vốn ngân hàng và vốn từ trái phiếu chiếm tỉ trọng rất thấp. Điều này đã giúp IDJ Việt Nam giảm thiểu được tác động của suy thoái

kinh tế và là tiền đề để IDJ Việt Nam có thể phát triển ổn định, đáp ứng được việc triển khai các dự án quy mô lớn.

2.2. Du lịch khách sạn

Với sứ mệnh kiên định đưa du lịch Việt Nam lên một tầm cao mới, IDJ tiếp tục phát triển các dự án, các dòng thương hiệu BĐS nghỉ dưỡng trên khắp cả nước. IDJ định hướng phát triển một nền du lịch “thuận tự nhiên”, trong đó sức khỏe, tinh thần của khách hàng được ưu tiên hàng đầu cùng với việc bảo vệ môi trường và sự sống trong thiên nhiên.

Vào năm 2023, dự án Apec Wyndham Hải Dương và Apec Wyndham Mũi Né sẽ bắt đầu hoạt động, mang lại doanh thu trong lĩnh vực khách sạn cho IDJ. Đồng thời, IDJ đặt mục tiêu tới năm 2030, tỷ trọng doanh thu dịch vụ chiếm khoảng 50% tổng doanh thu của Công ty.

Ngoài ra, IDJ sẽ phối hợp với từng địa phương để đưa việc bảo tồn văn hóa, truyền thống bản địa trở thành cốt lõi của du lịch. Ngoài các dự án do chính IDJ đầu tư và phát triển, để đạt được mức tăng trưởng và tạo ảnh hưởng đột phá, IDJ còn xây dựng và phát triển nền tảng công nghệ và hệ thống nhượng quyền thương hiệu quản lý và vận hành khách sạn với trọng tâm là dòng thương hiệu Mandala.

3. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	2023
1	Doanh thu	1.105.000.000.000 đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	246.000.000.000 đồng

III. TỔNG KẾT

Năm tài chính 2022 đã trôi qua, IDJ đã đạt được những thành công vượt bậc trong hoạt động kinh doanh so với các năm trước.

Trên tinh thần phát huy giá trị đạt được và khắc phục các yếu kém trong năm 2022 và đẩy mạnh hoạt động bán hàng, cung cấp dịch vụ trong năm 2023, Ban lãnh đạo Công ty tin tưởng rằng có thể gia tăng doanh thu, quản lý chi phí và được kết quả lợi nhuận tích cực.

Trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ IDJ;
- HĐQT, BKS;

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Huy

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam xin gửi tới Quý Cổ đông bản báo cáo gồm các nội dung chính sau đây:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của IDJ hiện tại gồm 05 thành viên, bao gồm:

- | | |
|------------------------|--------------|
| 1. Ông Phạm Duy Hưng | - Chủ tịch |
| 2. Ông Nguyễn Đỗ Lăng | - Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Đức Quân | - Thành viên |
| 4. Ông Vũ Trọng Quân | - Thành viên |
| 5. Bà Lê Thị Quy | - Thành viên |

Tổng thù lao thực tế của HĐQT trong năm 2022 là: 408.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm lẻ tám triệu đồng*)

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Trong năm 2022, HĐQT đã tiến hành 30 cuộc họp với sự tham gia của các thành viên HĐQT, kịp thời đưa ra các quyết định đúng đắn, giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của IDJ Việt Nam thuộc phạm vi, thẩm quyền quyết định của HĐQT theo quy định của pháp luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế quản trị.

Ngày tháng	Số VB	Nội dung
21/01/2022	01/2022/BB-HĐQT	Biên bản ký kết HĐ giao dịch giữa Công ty với người liên quan nội bộ
24/01/2022	03/2022/BB-HĐQT	Biên bản phát hành gói TP riêng lẻ
28/01/2022	05/2022/BB-HĐQT	Biên bản họp chấp thuận ký kết hợp đồng kinh tế giao dịch giữa người nội bộ
04/03/2022	07/2022/BB-HĐQT	Biên bản thông qua tiêu chí lựa chọn và DS nhà đầu tư mua CP chào bán ko hêt
10/03/2022	10/2022/BB-HĐQT	Biên bản triệu tập Đại hội CĐ thường niên

18/03/2022	12/2022/IDJ/BB-HĐQT	Biên bản họp HĐQT chuyển nhượng CP
22/03/2022	14/2022/IDJ/BB-HĐQT	Biên bản thông qua triển khai phát hành TP riêng lẻ 2022
15/04/2022	17/2022/IDJ/BB-HĐQT	Biên bản bổ nhiệm người phụ trách quản trị
28/04/2022	19/2022/BB-ĐHĐCĐ	Biên bản họp ĐHĐCĐ
05/05/2022	22/2022/IDJ/BB-HĐQT	Biên bản nhận chuyển nhượng CP bà Lê Thị Dung
05/05/2022	24/2022/BB-HĐQT	Biên bản họp vay vốn, bảo lãnh ngân hàng CN Trảng An
12/05/2022	26/2022/IDJ/BB-HĐQT	BB thông qua nghiên cứu dự án công viên nước Long Thủy - Tuy Hòa
12/05/2022	26A/2022/BB-HĐQT	Biên bản họp về cấp tín dụng dài hạn OCB
12/05/2022	26C/2022/BB-HĐQT	Biên bản về thế chấp tài sản tại OCB
13/05/2022	28/2022/IDJ/BB-HĐQT	BB chi trả phương án chi trả cổ tức 2021 bằng CP
18/05/2022	30/2022/HĐQT-BB	BB chuyển nhượng CP Apec Thái Nguyên
18/05/2022	32/2022/IDJ/BB-HĐQT	Biên bản thông qua nhận chuyển nhượng CP công ty Phúc Thịnh
07/06/2022	34/2022/HĐQT-BB	Biên bản góp vốn mua CP phát hành thêm Công ty MHS
07/06/2022	36/2022/HĐQT-BB	Biên bản góp vốn mua CP phát hành thêm Công ty MEM
17/06/2022	38/2022/BB-HĐQT	BB điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán
17/06/2022	40/2022/IDJ/BB-HĐQT	BB bổ sung phương án phát hành CP theo chương trình lựa chọn người LĐ
22/06/2022	42/2022/IDJ/BB-HĐQT	BB chốt danh sách CĐ thực hiện quyền trả cổ tức bằng CP 2021
15/07/2022	48/2022/IDJ/BB-HĐQT	Biên bản về chi trả cổ tức bằng cổ phiếu
22/07/2022	50/2022/IDJ/BB-HĐQT	BB về thông qua triển khai phát hành TP riêng lẻ
24/07/2022	247/2022/IDJ/BB-HĐQT	Biên Bản đề xuất điều chỉnh dự án Mũi Né
22/08/2022	53/2022/IDJ/BB-HQĐQT	Biên bản về phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người LĐ
19/09/2022	55/2022/IDJ/BB-HQĐQT	BB về triển khai phương án phát hành CP cho CĐ hiện hữu
10/11/2022	57/2022/IDJ/BB-HĐQT	Biên bản về giải thể Công ty IDJ Châu Đốc và Phú Tân
14/12/2022	59/2022/IDJ/BB-HĐQT	Biên bản chuyển nhượng CP
21/12/2022	61/2022/IDJ/BB-HĐQT	BB rút hồ sơ phát hành cổ phiếu ra công chúng

3. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ	Thời gian giao dịch	Nội dung
1	Công ty CP Đầu tư Châu Á Thái Bình Dương	Có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Năm 2022	IDJ mua hàng hóa dịch vụ
				IDJ cho thuê mặt bằng
2	Công ty TNHH Đầu tư Châu Á Thái Bình Dương - Bắc Ninh	Có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Năm 2022	IDJ mua hàng hóa dịch vụ
				IDJ cung cấp dịch vụ xây lắp
3	Công ty CP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương	Có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Năm 2022	APS cung cấp dịch vụ tư vấn cho IDJ
				APS đặt cọc tiền trái phiếu và được hoàn trả trong năm
				IDJ cho thuê mặt bằng
4	Công ty CP Đầu tư APEC Hòa Bình	Công ty con	Năm 2022	Tiền gốc IDJ cho APEC Hòa Bình vay
				Tiền lãi IDJ cho APEC Hòa Bình vay
				Tiền lãi APEC Hòa Bình cho IDJ vay
				IDJ cung cấp hàng hóa, dịch vụ
5	Công ty CP In Thái Nguyên	Công ty con	Năm 2022	Lãi đi vay phát sinh trong năm
6	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Môi Trường Idj Châu Đốc	Công ty con	Năm 2022	IDJ góp vốn
				IDJ nhận lại tiền vốn góp khi Công ty con giải thể
7	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Môi Trường Idj Phú Tân	Công ty con	Năm 2022	IDJ góp vốn
				IDJ nhận lại tiền vốn góp khi Công ty con giải thể
8	Công ty cổ phần Thương Mại và Du lịch Kim Bôi	Có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Năm 2022	IDJ góp vốn Hợp đồng ủy thác đầu tư
				IDJ cung cấp dịch vụ xây lắp
9	Công ty cổ phần đầu tư quốc tế Dubai	Công ty liên kết	Năm 2022	Lãi phát sinh IDJ đi vay
				IDJ góp vốn
				IDJ tất toán khoản đi vay
10	Công ty CP Đầu tư APEC Holding	Có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Năm 2022	IDJ góp vốn Hợp đồng ủy thác đầu tư
11	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch đầu tư Phúc Thịnh	Công ty con	Năm 2022	Số tiền IDJ cho vay
				Lãi IDJ cho vay phát sinh trong kỳ
12	Công ty TNHH Lộc Phát Bình Thuận	Có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Năm 2022	Tiền gốc IDJ cho Lộc Phát Bình Thuận vay
				Tiền lãi IDJ cho Lộc Phát Bình Thuận vay
13	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng ASC	Công ty liên kết	Năm 2022	IDJ góp vốn
14	Công ty Cổ phần Quản lý khách sạn & Dịch vụ Mandala	Có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Năm 2022	IDJ góp vốn

4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phản biện chiến lược và đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực:

- Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ các quý theo quy định. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty. Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban TGD. Các dự án, chiến lược đầu tư mới đều được nghiên cứu độc lập, có cơ sở và phản biện trong các cuộc họp.
- HĐQT cũng đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban TGD, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.
- Duy trì điều hành, giám sát theo quy chế quản trị, không ngừng khắc phục những điểm yếu kém trong quy trình làm việc. HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động Công ty.
- Đối với hoạt động quản trị Công ty, HĐQT chỉ đạo tiếp tục triển khai rà soát các văn bản liên quan đến hoạt động quy chế quản trị, đảm bảo hoạt động quản trị luôn tuân thủ đúng các quy định pháp luật, gắn liền với mục tiêu phát triển bền vững như quản lý rủi ro hiệu quả, bảo đảm quyền lợi của Cổ đông trên cơ sở công bằng, hài hòa lợi ích của Cổ đông, Công ty và các bên liên quan.
- Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, HĐQT đã thực hiện bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhằm đảm bảo tuân việc thủ quy định của pháp luật về quản trị công ty với công ty niêm yết theo quy định tại khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, theo đó, đảm bảo thành viên HĐQT độc lập đáp ứng các yêu cầu trong việc, thực hiện tốt năng lực và vai trò của mình trong việc giám sát các hoạt động của các thành viên HĐQT.

5. Đánh giá hoạt động HĐQT của thành viên HĐQT độc lập

Trong năm tài chính 2022, HĐQT có 5 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ, tích cực vào cuộc họp của HĐQT qua đó đưa ra các ý kiến nhằm đi đến thống nhất các quyết định phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty và đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực. Về tổng thể, thành viên HĐQT độc lập đánh giá HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra. HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế. Bên cạnh đó, HĐQT cũng luôn phối hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo

tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư năm 2022.

6. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng giám đốc.

Năm 2022, thị trường BĐS chịu nhiều ảnh hưởng bất lợi đến từ nền kinh tế vĩ mô như nguồn huy động vốn, lãi suất cho vay, tỷ giá ngoại tệ và thủ tục đầu tư, pháp lý của dự án... Bên cạnh vấn đề về nguồn vốn, doanh nghiệp bất động sản còn phải đối mặt với nhiều trở ngại cả về khách quan lẫn chủ quan, cụ thể như lãi suất cho vay, tỷ giá ngoại tệ và chi phí xây dựng. Cùng với đó, nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn kéo dài trong việc triển khai thực hiện dự án do có vướng mắc về thủ tục đầu tư, pháp lý của dự án, đặc biệt là việc chấp thuận chủ trương đầu tư và thủ tục giao đất, tính tiền sử dụng đất. Đây được xem là một trong những vướng mắc lớn nhất của thị trường đã tồn tại suốt nhiều năm qua mà chưa thể tháo gỡ. Tuy vậy, đây cũng là điều kiện để IDJ Việt Nam có thể xem xét, đánh giá hiện trạng phát triển, đưa ra những cải thiện nhằm củng cố và xây dựng thị trường bền vững.

Ban lãnh đạo IDJ Việt Nam nhận định sự cấp thiết trong việc linh hoạt và chủ động trong việc tìm kiếm nguồn vốn thay thế. Với những quỹ đất sạch, cách làm việc minh bạch và năng lực sẵn có của chủ đầu tư, không khó để IDJ Việt Nam có thể tiếp tục là một trong những thương hiệu vẫn giữ được “sức nóng” với các sản phẩm BĐS đáp ứng xu hướng đầu tư:

- Trong năm 2022, IDJ Việt Nam đã hoàn thiện dự án Apec Mandala Wyndham Mũi Né, tiến hành bàn giao căn hộ cho Nhà đầu tư. Nhờ đảm bảo tiến độ thi công mà dự án đã được bàn giao theo đúng tiến độ. Dự kiến trong năm 2023, IDJ Việt Nam triển khai cung ứng dịch vụ khách sạn, nghỉ dưỡng tại đây. Với tiềm năng du lịch tại Mũi Né, dự án được kỳ vọng sẽ trở thành điểm đến lý tưởng cho tất cả du khách trong và ngoài nước khi đến với Mũi Né.

- IDJ Việt Nam tiếp tục hoàn thiện thủ tục pháp lý của các dự án: Apec Mandala Grand Phú Yên, Apec Diamond Park Lạng Sơn – Giai đoạn 2, Apec Infinity Tower Thái Nguyên và Apec Dubai Tower Ninh Thuận nhằm đủ điều kiện triển khai xây dựng dự án trong năm 2023.

7. Báo cáo kết quả triển khai các đợt phát hành cổ phiếu

7.1 Đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2020: đợt tăng vốn góp từ 326.000.000.000 đồng lên 652.000.000.000 đồng thông qua phát hành cổ phiếu ra công chúng

Về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo GCN số 303/GCN-UBCK của UBCKNN cấp ngày 14/12/2020, HĐQT đã thực hiện kiểm toán, báo cáo tiến độ sử dụng vốn theo đúng quy định pháp luật tại Báo cáo tình hình sử dụng vốn do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện.

TT	Tên dự án	Theo Phương án sử dụng vốn	Lũy kế sử dụng đến ngày 17/05/2023	Chưa sử dụng hết
1	Thanh toán chi phí đầu tư Dự án Apec Mandala Wyndham Mũi Né	200.000.000.000	201.990.835.731	-
1.1	Chi phí xây thô	100.000.000.000	101.581.388.334	-
1.2	Chi phí thiết bị, quản lý	50.000.000.000	50.255.737.699	-
1.3	Chi phí bán hàng	50.000.000.000	50.153.709.698	-
2.	Thanh toán chi phí đầu tư Dự án Apec Diamondpark Lạng Sơn – Giai đoạn 1	70.000.000.000	69.550.073.248	620.838.435
2.1	Chi phí xây dựng, thiết bị, quản lý Dự án	50.000.000.000	49.379.161.565	620.838.435
2.2	Trả nợ gốc Ngân hàng	16.000.000.000	16.115.305.747	-
2.3	Chi phí bán hàng	4.000.000.000	4.055.605.936	-
3.	Thanh toán chi phí thường xuyên	56.000.000.000	58.820.766.160	-
3.1	Chi phí lương	13.000.000.000	15.652.653.339	-
3.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.000.000.000	12.001.390.712	-
3.3	Nộp thuế TNDN	31.000.000.000	31.166.722.109	-
	Cộng	326.000.000.000	330.361.675.139	620.838.435

Các phần nội dung chi quá số vốn thực góp lũy kế đến kỳ trước và đến hết đợt chi này do Công ty sử dụng thêm phần vốn tự có và các nguồn khác của Công ty.

7.2 Đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2021: đợt tăng vốn góp từ 735.129.760.000 VNĐ đồng lên 1.470.259.520.000 VNĐ thông qua phát hành cổ phiếu ra công chúng

Căn cứ khoản 2 Điều 9 Nghị định 155/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Hội đồng quản trị được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành khi được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền. Ngày 17/06/2022, HĐQT đã ban hành nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐQT ngày 17/6/2022 về việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán với tổng giá trị điều chỉnh là 311 tỷ đồng, chiếm 42,3% tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (735.129.760.000 đồng).

Phương án trước khi điều chỉnh:

TT	Nội dung chi tiết	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư cho dự án Mũi Né	230.000.000.000
2	Trả nợ vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	60.000.000.000
3	Trả nợ Trái phiếu	35.000.000.000
4	Chi trả lương, thưởng cho CBNV	25.130.000.000
5	Nộp thuế	25.000.000.000
6	Chi phí quản lý khác	9.999.760.000
7	Đầu tư sản phẩm BĐS ngắn hạn: Dự án Bắc Giang	250.000.000.000
8	Đầu tư sản phẩm BĐS ngắn hạn: Dự án Phú Yên	100.000.000.000
Tổng cộng		735.129.760.000

Phương án sau khi điều chỉnh:

TT	Nội dung chi tiết	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư cho dự án Mũi Né	230.000.000.000
2	Trả nợ Trái phiếu	35.000.000.000
3	Chi trả lương, thưởng cho CBNV	25.130.000.000
4	Nộp thuế	25.000.000.000
5	Chi phí quản lý khác	9.999.760.000
6	Đầu tư sản phẩm BĐS ngắn hạn: Dự án Phú Yên	99.000.000.000
7	Mua phần vốn góp tại Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Đầu tư Phúc Thịnh để đầu tư dự án Khu nghỉ dưỡng và du lịch biển Long Thủy Tuy Hòa	311.000.000.000
Tổng cộng		735.129.760.000

Về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo GCN số 04/GCN-UBCK của UBCKNN cấp ngày 10/01/2022, HĐQT đã thực hiện kiểm toán, báo cáo tiến độ sử dụng vốn theo đúng quy định pháp luật tại Báo cáo tình hình sử dụng vốn do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện.

TT	Nội dung	Theo Phương án sử dụng vốn	Thực tế sử dụng đến 17/05/2023	Chưa sử dụng hết
1	Đầu tư cho Dự án Apec Mandala Wyndham Mũi Né	230.000.000.000	231.628.903.084	-
1.1	Chi phí xây dựng	15.000.000.000	16.053.130.495	-
1.2	Chi phí hoàn thiện, cơ điện, thiết bị và quản lý Dự án	215.000.000.000	215.575.772.589	-
2.	Trả nợ trái phiếu	35.000.000.000	53.529.555.616	-
3.	Chi trả lương, thưởng CBNV	25.130.000.000	29.434.871.013	-
4.	Nộp thuế	25.000.000.000	25.519.574.365	-
5.	Chi phí quản lý khác	9.999.760.000	10.006.413.809	-
6.	Chi phí đầu tư sản phẩm BĐS Dự án Apec Mandala Wyndham Phú Yên	99.000.000.000	99.802.399.228	-
7.	Mua vốn góp Công ty TNHH Dịch vụ Đầu tư du lịch Phúc Thịnh ⁽ⁱⁱ⁾	311.000.000.000	316.300.000.000	-
	Cộng	735.129.760.000	766.221.717.115	-

Các phần nội dung chi quá số vốn thực góp của đợt này do Công ty sử dụng thêm phần vốn tự có và các nguồn khác của Công ty.

7.3 Phương án Phát hành cổ phiếu ra công chúng được ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua

Căn cứ vào Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 20/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 của công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam, Hội đồng quản trị IDJ đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các tờ trình phát hành cổ phiếu bao gồm:

- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021
Tỷ lệ phát hành: 13%
Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 19.112.951 cổ phiếu
Thời gian hoàn thành: 06/07/2022
- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty:
Tỷ lệ phát hành: 4,42%
Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 7.351.290 cổ phiếu
Thời gian hoàn thành: 10/08/2022
Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.

Các phương án phát hành cổ phiếu khác chưa triển khai bao gồm: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Theo đó, Hội đồng quản trị tiến hành chỉnh sửa phương án và trình ĐHCĐ thường niên các kế hoạch phát hành cổ phiếu nhằm tăng vốn điều lệ và tiếp tục thực hiện trong năm 2023-2024.

Kết quả phát hành cụ thể như sau:

Thời gian	Vốn điều lệ (đồng)	Giá trị tăng vốn	Vốn điều lệ sau khi tăng (đồng)	Hình thức tăng vốn
06/07/2022	1.470.259.520.000	191.129.510.000	1.661.389.030.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021
10/08/2022	1.661.389.030.000	73.512.900.000	1.734.901.930.000	Chào bán cổ phiếu ESOP

8. Kế hoạch hoạt động Hội đồng quản trị năm 2023

Năm 2023, Hội đồng quản trị đặt chiến lược phát triển dài hạn, tiếp tục hợp tác cùng các Công ty thành viên thuộc hệ sinh thái Apec Group cùng nhiều đối tác trong và ngoài nước, tiếp tục đưa ra thị trường các sản phẩm vượt trội, đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của Khách hàng.

Tập đoàn tập trung cải tiến và cập nhật xu hướng quản trị trong kỷ nguyên số 4.0, dự kiến ra mắt ứng dụng thương mại điện tử cho toàn bộ hệ sinh thái sản phẩm và dịch vụ đem đến những trải nghiệm tốt nhất khách hàng, đồng thời đem lại lợi ích cao nhất tới cổ đông Công ty.

Hoạt động M&A được xác định là một trong những kế hoạch chủ lực của năm 2023, nhằm đáp ứng mục tiêu mở rộng địa bàn phát triển dự án tại các tỉnh thành trong những năm tới. Các thị trường giàu tiềm năng khác đang được nghiên cứu và mở rộng tìm kiếm quỹ đất như khu vực nhiều tiềm năng về du lịch, nghỉ dưỡng như Phú Yên, Ninh Thuận, Bình Thuận,...

Để đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của Ban giám đốc, theo Điều lệ và Quy chế quản trị, HĐQT đảm bảo các hoạt động và công việc cần thực hiện trong năm 2023 như sau:

- Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ các quý theo quy định, nội dung cuộc họp bao gồm việc yêu cầu Ban giám đốc giải trình về kết quả hoạt động kinh doanh, tiến độ thực hiện kế hoạch từng Quý trong năm, đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh trong những quý tiếp theo căn cứ theo Kế hoạch chủ chốt đã đề ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Xây dựng chiến lược nhân sự hiệu quả, thu hút những nhân sự có chuyên môn cao, nhiệt tình và chuyên nghiệp phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Theo dõi quá trình xây dựng báo cáo tài chính và giải trình thông tin về các khoản mục liên quan; Phối hợp với hệ thống kiểm soát nội bộ thẩm định các dự án đang triển khai.

- Duy trì điều hành, giám sát theo quy chế quản trị, không ngừng khắc phục những điểm yếu kém trong quy trình làm việc.

Năm 2023, cơ hội dòng đầu tư bất động sản nhiều hơn, song cũng đòi hỏi các thành viên HĐQT cần chủ động và tích cực hơn nữa, luôn đổi mới tư duy, sáng tạo trong từng sản phẩm, mô hình kinh doanh nhằm đem lại kết quả kinh doanh hiệu quả nhất. HĐQT đã định hướng, chỉ đạo sát sao Ban Tổng giám đốc để thực hiện định hướng hoạt động của Công ty. Cụ thể như sau:

- Triển khai dự án bất động sản:

Tiếp tục triển khai xây dựng, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ các dự án bất động sản của Công ty như Apec Mandala Wyndham Mũi Né, Apec Mandala Grand Phú Yên, Apec Diamond Park Lạng Sơn, Apec Dubai Tower Ninh Thuận HĐQT, Ban Tổng giám đốc cùng phối hợp với hệ thống kiểm soát nội bộ thẩm định các dự án đang triển khai. Đẩy mạnh công tác thanh tra, giám sát các công trình xây dựng để đảm bảo việc cung cấp các sản phẩm chất lượng cho khách hàng.

Các dự án đều được nhà đầu tư công nhận về chất lượng, giá trị thẩm mỹ và giá trị sử dụng trong các dự án nhà ở đã hoàn tất. Các tiêu chí này cần tiếp tục được giữ vững và phát huy. Đồng thời, cần tư duy mới trong thiết kế và phát triển dự án để sản phẩm có thêm giá trị văn hóa – nhân viên, tính tiện lợi và hiện đại nhằm thỏa mãn nhu cầu về không gian và phong cách sống của cư dân ngày càng cao hơn.

- Mở rộng, phát triển quỹ đất:

Tìm kiếm phát triển các dự án bất động sản mới cho IDJ thông qua việc mua bán, sát nhập các doanh nghiệp có quỹ đất sạch và tăng tỷ lệ sở hữu tại các công ty đã đầu tư cổ phần. Quỹ đất cần tiếp tục mở rộng cho cả nhu cầu lĩnh vực bất động sản dân dụng, du

lịch và bất động sản công nghiệp. Trong các lựa chọn mở rộng, cần bám sát tiêu chí về vị trí, mức độ sẵn sàng phát triển của địa phương, tính pháp lý và khả năng triển khai.

- Gia tăng sức khỏe tài chính:

Công ty đã có chiến lược tài chính với những chính sách, tiêu chí cụ thể và đã được triển khai hiệu quả trong thời gian qua: phát hành trái phiếu, phát hành tăng vốn. Các chính sách bán hàng phù hợp tạo dòng tiền nhanh, đều và ổn định, quản lý tốt nợ phải thu, hàng tồn kho, đang dạng kênh huy động vốn và cơ hội hợp tác với các đối tác có uy tín. Công ty cần gia tăng khả năng tích lũy tài chính để đảm bảo sự ổn định, vững vàng ở cấp độ cao hơn và sẵn sàng nguồn lực cho quy mô phát triển lớn hơn với tốc độ nhanh hơn trong thời gian tới

Triển khai phát hành trái phiếu nhằm huy động nguồn vốn từ trái phiếu phục vụ phát triển các dự án của Công ty.

- Cho thuê Trung tâm thương mại, văn phòng:

Tiếp tục làm việc với các Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á – Thái Bình Dương, Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương, tập đoàn APEC và các công ty trong, ngoài nước để cho thuê các diện tích tại trung tâm thương mại Grand Plaza và văn phòng tại tòa nhà Charmvit Tower, TTTM Hải Dương gia tăng tỉ lệ lấp đầy.

- Tăng hiệu quả của hoạt động cộng đồng – xã hội:

Quá trình thực hiện trách nhiệm xã hội cần tập trung vào các hoạt động từ thiện có chiều sâu hơn để giá trị đóng góp cho xã hội cao hơn. Mặt khác, cần nghiên cứu tạo ra những hoạt động riêng để tạo giá trị mới cho cộng đồng với dấu ấn riêng của Công ty.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông./.

Nơi nhận:

- DHDCTD IDJ;
- HĐQT, BKS;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Phạm Duy Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát của IDJ hiện tại gồm 03 thành viên, bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Thanh - Trưởng ban

Bà Nguyễn Hoài Giang - Thành viên

Bà Đậu Thị Thảo - Thành viên

Tổng thù lao thực tế của BKS trong năm 2022 là: 74.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi bốn triệu đồng)

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện 03 phiên họp. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ, quy chế Ban kiểm soát, giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

STT	Số VB	Nội dung họp
1	Số 01/IDJ Việt Nam/BB-BKS ngày 15/06/2022	Tổng kết hoạt động 6 tháng năm 2022
2	Số 02/IDJ Việt Nam/BB-BKS ngày 09/10/2022	Tổng kết hoạt động 9 tháng năm 2022
3	Số 03/IDJ Việt Nam/BB-BKS ngày 31/12/2022	Tổng kết hoạt động năm 2022

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 170 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã thực hiện các nội dung công việc sau:

- Các hoạt động của Hội đồng quản trị bám sát quy định của Điều lệ Công ty. Các cuộc họp được tổ chức thường xuyên, các ý kiến đưa ra được trao đổi trên tinh thần dân chủ. Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và hệ thống quản lý của Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện và kế hoạch của Công ty năm 2022 đã được Đại hội cổ đông thông qua;

- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ, công bố thông tin của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (bao gồm: nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác);
- Thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 theo đúng tờ trình Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra thông tin liên quan đến dòng tiền, các hợp đồng quan trọng của Công ty; Giám sát kiểm tra các khoản đầu tư của Công ty
- Kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, xem xét báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên soát xét và báo cáo tài chính năm 2022:
 - ✓ Đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
 - ✓ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.
 - ✓ Số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty.
 - ✓ Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập đầy đủ, kịp thời các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng, đáp ứng các quy định liên quan và nhu cầu của nhà đầu tư.
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;
- Xem xét, kiểm tra quy trình hạch toán, luân chuyển chứng từ kế toán;

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty.

Về tình hình hoạt động:

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	BCTC Công ty mẹ	BCTC Hợp nhất
DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ	816.727.353.160	816.873.483.814
Giá vốn hàng bán	558.628.896.399	558.613.138.599
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	258.098.456.761	258.260.345.215
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	142.434.130.024	157.596.636.393
Lợi nhuận khác	23.294.691.074	23.292.622.078
Lợi nhuận trước thuế	165.728.821.098	180.889.258.471
Lợi nhuận sau thuế	132.419.073.988	147.512.945.421
Tổng tài sản	4.833.403.091.433	4.729.213.684.821
Tài sản ngắn hạn	3.246.056.277.372	3.303.068.860.623
Tài sản dài hạn	1.587.346.814.061	1.426.144.824.198
Tổng nợ phải trả	2.919.244.114.981	2.784.904.514.158
Vốn chủ sở hữu	1.914.158.976.452	1.944.309.170.663

(Nguồn: BCTC công ty mẹ và BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022 của IDJ)

Về tình hình hoạt động tài chính:

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2022, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra số liệu và chứng từ liên quan, Ban Kiểm soát ghi nhận số liệu báo cáo đã phản ánh trung thực, chính xác tình hình tài chính, lưu chuyển tiền tệ và kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.

Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Trong công tác tài chính kế toán, hệ thống sổ sách biểu mẫu tương đối rõ ràng, hạch toán đúng chế độ kế toán. Công tác kiểm kê định kỳ tài sản của Công ty không thiếu hụt, mất mát, số lượng đúng với báo cáo sổ sách.

Ý kiến của Kiểm toán viên độc lập về Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là ý kiến chấp thuận toàn phần. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên mọi khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ 01/01/2022 đến 31/12/2022, phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

4. Báo cáo đánh giá về giao dịch nội bộ.

Các giao dịch với người nội bộ tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, điều lệ Công ty, tuân thủ theo quy định về công bố thông tin theo quy định của Luật và các nghị định, thông tư có liên quan.

5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2022, thông qua hoạt động giám sát của mình, Ban kiểm soát cho rằng Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, các hoạt động của Công ty đã diễn ra theo đúng chủ trương, trên nguyên tắc an toàn vốn và tuân thủ Pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội Cổ đông và Hội đồng Quản trị.

HĐQT trong năm đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường để trao đổi phân tích, đi đến thống nhất giữa các thành viên. HĐQT công ty đã ban hành các Nghị quyết chỉ đạo các phòng ban Công ty về việc thực hiện hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty. Các Nghị quyết chỉ đạo, lãnh đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo luật và quy định của Nhà nước, chỉ đạo trong hoạt động đầu tư đúng hướng nhằm thực hiện mọi chủ trương nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo tuân thủ Điều lệ, Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán. HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành và trực tiếp tham gia tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của Công ty trước các diễn biến phức tạp thị trường cũng như kịp thời theo sát, tìm hướng đi mới trong đầu tư, phát triển doanh nghiệp.

Về công tác điều hành Công ty, trong năm 2022 Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Hội đồng Quản trị để từ đó đảm bảo tình hình tài chính luôn nằm trong tầm kiểm soát của Công ty và không xảy ra thất thoát nào. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý Ban Tổng Giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản của Công ty, xem xét các kế hoạch, báo cáo về tình hình kinh doanh của Công ty và các phương án phát triển, các quy định về quản lý các quỹ tài chính tập trung, các quy chế về quản lý lao động, chế độ tiền lương, thưởng, các chế độ liên quan đến Công ty và tập thể người lao động;

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và các cổ đông được đánh giá là hiệu quả, đảm bảo tính độc lập và thường xuyên liên tục. Đặc biệt trên các hoạt động như:

- Định kỳ hàng tháng, quý, Ban kiểm soát làm việc chính thức với các bộ phận liên quan của Công ty, báo cáo trước Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty và yêu cầu các phòng chức năng chuẩn bị số liệu, hồ sơ trước ít nhất 1 tuần. Nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ công ty thì ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có báo cáo Đại hội cổ đông.
- BKS được cung cấp các tài liệu, thông tin về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định.
- BKS thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành các vấn đề liên quan đến quản trị, điều hành, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- BKS đã cập nhật thường xuyên tình hình biến động trong danh sách các cổ đông lớn.
- Các khuyến nghị của BKS gửi tới HĐQT, Ban điều hành đều được nghiêm túc xem xét thực hiện và phản hồi kịp thời.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ IDJ;
- HĐQT, BKS;

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thanh

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****TỜ TRÌNH 01**

*V/v Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022
(bao gồm Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất)*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư IDJ Việt Nam.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 (bao gồm Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất). Cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2022 (Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.idj.vn) bao gồm:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo của Kiểm toán viên;
3. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022;
4. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022);
5. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính công ty mẹ
1	Tổng tài sản	Đồng	4.729.213.684.821	4.833.403.091.433
2	Tài sản ngắn hạn	Đồng	3.303.068.860.623	3.246.056.277.372
3	Tài sản dài hạn	Đồng	1.426.144.824.198	1.587.346.814.061
4	Tổng nợ phải trả	Đồng	2.784.904.514.158	2.919.244.114.981
5	Vốn chủ sở hữu	Đồng	1.944.309.170.663	1.914.158.976.452
6	Doanh thu thuần	Đồng	816.873.483.814	816.727.353.160
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	180.889.258.471	165.728.821.098
8	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	147.512.945.421	132.419.073.988

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.***

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Duy Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****TỜ TRÌNH 02**

V/v Thông qua kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư IDJ Việt Nam;
- Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán hợp nhất số 2.0434/23/TC-AC ngày 31/03/2023, được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư IDJ Việt Nam xin báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022, kế hoạch chi trả cổ tức và kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

- Kết quả kinh doanh năm 2022:

STT	Nội dung	Số tiền (Đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế đạt được trong năm 2022	147.512.945.421
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	172.004.305.085
-	Lợi nhuận sau thuế phân phối đến cuối kỳ trước	24.509.173.697
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022	147.495.131.388
3	Chi trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu	191.129.510.000

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Doanh thu	1.105.000.000.000 đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	246.000.000.000 đồng
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022	-

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.***

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Duy Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 03

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư IDJ Việt Nam.

Nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Lựa chọn công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2023 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trong Danh sách nêu trên để thực hiện việc kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2023.

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.***

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Duy Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 04

V/v Thông qua Thù lao chi trả HĐQT và BKS trong năm 2022 và phương án thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư IDJ Việt Nam;
- Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2023.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023. Cụ thể như sau:

I. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

Tổng thù lao thực tế của HĐQT, BKS trong năm 2022 là: 482.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi hai triệu đồng) bằng 48,2% so với phương án trả thù lao dự kiến cho năm 2022 đã được ĐHĐCĐ 2022 thông qua là 1.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ đồng).

II. Phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:

Năm 2023 tiếp tục là một năm đầy thách thức với HĐQT và BKS của Công ty do khối lượng công việc lớn. Do đó, Chủ tịch HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2023 là: 1.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ đồng).

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.
Trân trọng cảm ơn./.***

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Duy Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 05

V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam.

II. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC PHÁT HÀNH

Việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và thực hiện tăng vốn Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam nằm trong chiến lược phát triển dài hạn của Công ty, nhằm giúp Công ty có thêm nguồn vốn chủ sở hữu để:

- Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Nâng cao năng lực tài chính, tăng quy mô hoạt động và khả năng cạnh tranh của Công ty;
- Tạo cơ sở cho việc phát triển bền vững, an toàn, hiệu quả cũng như thực hiện các chiến lược kinh doanh trên nhiều lĩnh vực của Công ty.

III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CHI TIẾT

1. Hình thức phát hành: Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

2. Đối tượng chào bán: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu IDJ có tên trong danh sách phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền.

3. Phương án chào bán:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ dự kiến tại thời điểm phát hành: 1.734.901.930.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến: 173.490.193 cổ phiếu
- Giá chào bán cho cổ đông dự kiến: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền: **1:1** (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng với 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua được mua thêm 01 cổ phiếu mới).
- Xử lý số cổ phiếu không chào bán hết: Số cổ phiếu còn lại, do các cổ đông không thực hiện quyền mua, sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (bao gồm cổ đông

hiện hữu có nhu cầu đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần) theo đúng quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

- Điều kiện đối với cổ phiếu chào bán:
- + Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng;
- + Số lượng cổ phiếu còn lại do các cổ đông không thực hiện quyền mua được chào bán cho các đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được phép chuyển nhượng 01 lần, người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ 3 (*Ví dụ: cổ đông A có 1.000 Quyền mua, cổ đông A có thể chuyển nhượng Quyền mua cho nhà đầu tư B 400 Quyền mua và nhà đầu tư C 200 Quyền mua. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp Quyền mua từ cổ đông A cho bất kỳ người nào*).
- Thời gian dự kiến chào bán: Năm 2023 - 2024 (sau khi được UBCKNN chấp thuận)

4. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng:

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo mệnh giá là 1.734.901.930.000 đồng. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được như sau:

STT	Mục đích	Giá trị huy động	Tỷ lệ
I	Triển khai xây dựng dự án	1.414.901.930.000	81,56%
1	Apec Mandala Wyndham Mũi Né	350.000.000.000	20,17%
2	Diamond Park Lạng Sơn – Giai đoạn 2	1.064.901.930.000	61,38%
II	Chi trả khoản gốc vay vốn ngân hàng	60.000.000.000	3,46%
III	Vốn lưu động	260.000.000.000	14,99%
1	Chi trả lãi vay ngân hàng	40.000.000.000	2,31%
2	Nộp thuế	70.000.000.000	4,03%
3	Vốn lưu động khác	150.000.000.000	8,65%
	TỔNG CỘNG	1.734.901.930.000	100,00%

a. Mục đích: Triển khai xây dựng dự án Dự án Apec Mandala Wyndham Mũi Né

- Tên dự án: Khu du lịch nghỉ dưỡng Apec Mandala Wyndham Mũi Né
- Địa điểm dự án: Phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
- Chủ đầu tư: CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam
- Tổng mức đầu tư dự án: 2.188.002.000.000 đồng
- Mục đích huy động vốn: Thực hiện chi trả các hợp đồng thi công xây dựng dự án.

b. Mục đích: Triển khai xây dựng dự án Diamond Park Lạng Sơn – Giai đoạn 2

Thông tin về dự án:

- Tên dự án: Khu đô thị thương mại, căn hộ và shophouse Diamond Park
- Địa điểm dự án: Khu đất Nhà máy xi măng (cũ), thôn Phai Duốc, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn
- Chủ đầu tư: CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam
- Tổng mức đầu tư dự án (Giai đoạn 2 – Phần cao tầng): 1.921.201,5 triệu đồng.
- Mục đích huy động vốn: Triển khai thi công xây dựng dự án.

c. Mục đích: Chi trả khoản gốc vay vốn ngân hàng OCB

- Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 0045/2021/HĐTD-OCB-DN ngày 23/11/2021 giữa Ngân hàng TMCP Phương Đông và CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam.
- Mục đích vay: Bổ sung nguồn vốn đầu tư cho dự án Apec Mandala Wyndham Mũi Né.

d. Mục đích: *Bổ sung nguồn vốn lưu động*

Công ty dự kiến sử dụng một phần vốn huy động để bổ sung nguồn vốn lưu động. Bao gồm:

- Chi trả lãi vay ngân hàng OCB;
- Chi trả lãi vay của khách hàng tại dự án Diamond Park Lạng Sơn theo hợp đồng 3 bên giữa IDJ, Ngân hàng VP Bank và khách hàng.
- Nộp thuế.
- Vốn lưu động và các khoản chi phí khác của Công ty.

5. Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến:

Tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích thực hiện dự án tối thiểu là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án. Đồng thời, phần hiệu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán (nếu có) sẽ được bổ sung từ vay ngân hàng hoặc phát hành trái phiếu để đảm bảo đủ nguồn vốn để thực hiện dự án nêu trên.

IV. ĐHĐCĐ ỦY QUYỀN CHO HĐQT QUYẾT ĐỊNH VÀ THỰC HIỆN CÁC VẤN ĐỀ SAU

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

1. Thời gian triển khai dự kiến

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian triển khai phù hợp theo đúng quy định pháp luật.

2. Giá chào bán:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá chào bán cổ phiếu cho nhà đầu tư nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

3. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết:

Đối với việc chào bán cổ phiếu còn lại do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua cho các nhà đầu tư khác, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được tham gia mua cổ phiếu, đàm phán các điều kiện về giá để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định đối tượng chào bán theo đúng quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

4. Điều chỉnh phương án sử dụng vốn huy động

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng và thông qua Phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.
- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán. Việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành phải được báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị:

- Quyết định điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của công ty và theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước (Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán và các cơ quan liên quan).
- Quyết định giá phát hành, phương án sử dụng số tiền huy động từ đợt chào bán, điều chỉnh cơ cấu phân bổ tiền và mục đích sử dụng vốn;
- Xây dựng và thông qua thứ tự ưu tiên khi sử dụng vốn, phương án chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán;
- Sau khi được UBCK chấp thuận và phát hành thành công, ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán. Việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành phải được báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định;
- Thay đổi phương án phát hành; điều chỉnh phương án phát hành cho phù hợp với yêu cầu của Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Lựa chọn tổ chức tư vấn, lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm phân phối cổ phiếu sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
- Đại hội đồng cổ đông thông qua cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức theo đúng thời gian quy định. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành

thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký thay đổi niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

6. Đại hội đồng cổ đông giao cho Người đại diện pháp luật hoàn thành các thủ tục pháp lý sau phát hành:

- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành cổ phiếu nêu trên với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Các công việc khác có liên quan

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Duy Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
IDJ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 06

*V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo
chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) trong Công ty như sau:

I. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam.

II. Mục đích của việc phát hành cổ phiếu cho người lao động

- Tạo động lực cho cán bộ nhân viên gắn kết lâu dài, chia sẻ sự thành công với Công ty thông qua việc hưởng cổ tức và có cơ hội được sở hữu cổ phần;
- Bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

III. Phương án phát hành

1. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu cho người lao động trong Công ty (ESOP).

2. Đối tượng phát hành: Các bộ cán bộ công nhân viên công ty theo nguyên tắc và tiêu chí được phê duyệt.

3. Phương án phát hành theo chương trình ESOP:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 8.600.000 cổ phiếu
- Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Thời gian dự kiến chào bán: Năm 2023 - 2024
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm.
- Phương án sử dụng vốn: Bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.

IV. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các vấn đề sau:

1. Thời gian triển khai dự kiến

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định thời gian triển khai việc phát hành cổ phiếu ESOP theo đúng quy định pháp luật.

2. Tiêu chuẩn và danh sách người lao động tham gia chương trình

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Phê duyệt tiêu chuẩn và danh sách lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và tuân thủ theo quy định pháp luật.
- Đưa ra phương án xử lý số cổ phần người lao động không mua hết.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả vấn đề khác liên quan đến đợt phát hành ESOP, cụ thể:

- Triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phần phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, lợi ích Công ty;
- Hoàn tất hồ sơ phát hành tăng vốn;
- Hoàn tất hồ sơ đăng ký phát hành theo chương trình ESOP; hoàn thiện thủ tục đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký thay đổi niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX);
- Các công việc khác có liên quan.

4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho người đại diện pháp luật

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy phép đăng ký kinh doanh về việc tăng vốn Điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Duy Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
IDJ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 07

V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

I. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam.

II. Mục đích phát hành

Nâng cao năng lực tài chính, tăng quy mô hoạt động và thực hiện các chiến lược kinh doanh của Công ty.

III. Phương án phát hành

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam

2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông

3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu

4. **Nguyên tắc xác định giá chào bán:**

- **Giá chào bán dự kiến:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá chào bán cổ phiếu cho nhà đầu tư và không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

5. **Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán:** Tối đa 50.000.000 cổ phiếu

6. **Tổng số tiền huy động dự kiến (theo mệnh giá):** Tối đa 500.000.000.000 đồng

7. **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán

8. **Đối tượng chào bán:** Đối tượng tham gia đợt chào bán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11 Luật Chứng khoán 2019.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty.

9. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền dự kiến thu được sẽ được với mục đích sử dụng để triển khai xây dựng và hợp tác đầu tư cho các dự án:

➤ Triển khai xây dựng dự án:

+ Dự án Apec Mandala Grand Phú Yên;

➤ Đầu tư dự án:

+ Công ty TNHH Onsen Hội Vân tại dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và dân cư khu vực suối nước nóng Hội Vân

+ CTCP Nước khoáng Cúc Phương tại dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Cúc Phương.

Việc đầu tư dự án bao gồm hình thức như sau: Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét, làm việc với đối tác, đàm phán, phân tích tính khả thi, lợi nhuận khi triển khai dự án tiềm năng để quyết định một phương án phù hợp và/hoặc kết hợp giữa nhiều phương án M&A, hợp tác góp vốn đầu tư như mua trực tiếp dự án, mua lại sản phẩm, căn hộ, đất đai của dự án, mua cổ phần/phần vốn góp của Doanh nghiệp sở hữu dự án, mua cổ phần/phần vốn góp của Doanh nghiệp sở hữu dự án, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, mua cổ phần/phần vốn góp của Doanh nghiệp kết hợp góp thêm vốn bổ sung vào doanh nghiệp để thực hiện dự án.

Tùy vào tình hình thực tế và diễn biến thị trường, HĐQT cân nhắc, điều chỉnh phân phối nguồn vốn sử dụng cho các hoạt động, đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.

Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

10. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết

Trường hợp số cổ phiếu phát hành không được các nhà đầu tư mua hết, HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

11. Thời gian dự kiến phát hành: Năm 2023 - 2024. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian triển khai phương án chào bán phù hợp theo đúng quy định pháp luật

IV. Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị các công việc liên quan, bao gồm

- Thông qua giá chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán, danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và phân phối cổ phiếu không chào bán hết theo nội dung phương án Đại hội đã thông qua

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài
 - Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định
 - Lựa chọn tổ chức tư vấn, thời điểm phân phối cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận
 - Sau khi phát hành cổ phiếu, Hội đồng quản trị tiến hành thực hiện đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Người đại diện pháp luật hoàn thành các thủ tục pháp lý sau phát hành**
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành
 - Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành cổ phiếu nêu trên với cơ quan nhà nước có thẩm quyền
 - Các công việc khác có liên quan.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Duy Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 08

V/v: Thông qua Quy chế HĐQT, Quy chế BKS

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Xem xét, phê duyệt Toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát của CTCP Đầu tư IDJ Việt Nam theo quy định Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

Quy chế hoạt động HĐQT và BKS đính kèm Tài liệu họp này./.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT và Trưởng BKS ký ban hành Quy chế hoạt động của BKS theo đúng quy định pháp luật ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 kết thúc.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Duy Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỜ TRÌNH 09

V/v: ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư IDJ Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ với nội dung như sau:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định phân bổ quỹ lương, thù lao đã được phê duyệt cho mỗi thành viên của HĐQT và Ban Kiểm soát.
- Ủy quyền cho HĐQT nhận và cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, các người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này; đồng thời ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Duy Hưng

CTCP ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2023

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số /2023/IDJ/NQ-ĐHĐCĐ ngày.....tháng..... năm 2023

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam bao gồm các nội dung sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Chương II

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:
 - a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
 - b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
 - c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
 - d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
 - e) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.
3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.
2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục.
3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong ngành nghề chủ yếu của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
 - c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó.
 - b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
 - d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất một phần trăm (01%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.
3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị

trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc Công ty.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - e) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - f) Đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông Công ty;
 - g) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn.
5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị..

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;

- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ Công ty.
- 2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ Công ty.
- 3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 điều này.
- 4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
 - b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;
 - c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

- 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:
 - a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.
- 2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy

chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.
4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:
 - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
 - e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - f) Các thông tin khác theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
 - a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
 - b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty trong trường hợp Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
 - e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
 - f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
 - g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
 - i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
 - j) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
 - k) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

- l) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
 - m) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
 - n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
 - o) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
 - p) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của công ty;
 - q) Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - r) Quyết định đầu tư, giao dịch bán tài sản Công ty có giá trị đến dưới ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
 - s) Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
 - t) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.
3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.
4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất với một trong các đối tượng sau:
 - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
 - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
- 2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
 - a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
 - b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
 - c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
 - d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
 - e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường
Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;
3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:
 - a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
 - b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
 - c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
 - d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
 - e) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;

- f) Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
- h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Chương IV

CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 14. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây:
 - a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;
 - c) Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;
 - d) Các trường hợp khác (nếu có).
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo

đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
 - c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.
10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 15. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Thời gian, địa điểm họp;

- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
 - e) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - f) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.
3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.
4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chương V

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 16. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:
 - a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
 - b) Báo cáo tài chính;
 - c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
 - d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.
2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên..

Điều 17. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
 - a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
 - b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung

phải được thông báo với Công ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.
3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 21. Mối quan hệ với Ban kiểm soát

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam bao gồm 7 chương, 22 điều, được lập thành hai (02) bản, có giá trị như nhau và có hiệu lực thi hành kể từ ngày...tháng...năm...

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CTCP ĐẦU TƯ IDJ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... /2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày.....tháng..... năm 2023;

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam bao gồm các nội dung sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

Chương II

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.
6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
 - d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- e) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - f) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
 - g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

- 1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- 2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.
- 3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

- 1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:
 - a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.
- 2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:
 - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;
 - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.
2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:
 - a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
 - d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:
 - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác;
 - e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - f) Các thông tin khác theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát.
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III

BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường

của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.
11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.
13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.
14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.
16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.
18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.
20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.
21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong

vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
24. Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:
 - a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;
 - b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
 - c) Báo cáo của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.
2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
 - a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

- b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
 - c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.
2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.
 3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Chương IV

CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Chương V

BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.
3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.
7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
 - a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

- b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam bao gồm 7 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày...tháng...năm...

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)